



PhinBill

Hướng dẫn sử dụng đầy đủ

Phần mềm tính tiền cho quán cà phê, chạy trên Windows 10/11, hoàn toàn ngoại tuyến: dữ liệu nằm trên máy của bạn, không có tài khoản trực tuyến, không quảng cáo.

Phiên bản 1.1 · Hỗ trợ: hungai054@gmail.com

Phiếu do PhinBill in ra là phiếu tạm tính / phiếu tính tiền nội bộ, không phải hóa đơn hay chứng từ thuế.
Báo cáo là số liệu quản lý nội bộ, không phải báo cáo thuế.

Mục lục

1. Cài đặt và thiết lập lần đầu
2. Đăng nhập, PIN và phân quyền
3. Màn hình chính
4. Bán hàng: đơn, món, ghi chú, giảm giá, in tạm tính, In order, thanh toán, hủy đơn
5. Lịch sử đơn
6. Thực đơn và bàn
7. Ca làm việc
8. Báo cáo: 5 nhóm, mọi bảng, cách tính và xuất Excel/PDF/Sổ doanh thu
9. Thu chi
10. Kho và định lượng nguyên liệu
11. Cài đặt: thông tin quán, mẫu phiếu in, máy in thu ngân và bếp, nhân viên, nhật ký, sao lưu, bản quyền
12. Bản quyền và kích hoạt
13. Câu hỏi thường gặp

1 Cài đặt và thiết lập lần đầu

Cài đặt

- Chạy **PhinBill-Setup-<phiên bản>.exe** và làm theo hướng dẫn (không cần quyền quản trị). Hoặc giải nén bản di động (không đặt trong Program Files) rồi chạy **phinbill.exe**.
- Nếu Windows hiện màn hình xanh *Windows protected your PC*: bấm **More info**, rồi **Run anyway**. Ứng dụng chưa ký số nên Windows cảnh báo là bình thường. Nên so mã SHA-256 của tệp đã tải với tệp SHA256SUMS.txt do người bán cung cấp.
- Nâng cấp: chạy bộ cài mới, dữ liệu được giữ nguyên. **Hãy sao lưu trước khi nâng cấp**. Nâng cấp từ bản cũ tên SISCafe: PhinBill tự chép dữ liệu lần đầu chạy; tệp sao lưu .siscafe vẫn khôi phục được.
- Dữ liệu nằm trong thư mục dữ liệu ứng dụng của tài khoản Windows, không nằm trong thư mục cài. Gỡ cài đặt không xóa dữ liệu.

Thiết lập lần đầu

1. Đọc và đồng ý **Miễn trừ trách nhiệm**.
2. Tạo **tài khoản Chủ**: nhập tên và PIN 6 số (không dùng số quá dễ như 123456).
3. App hiện **mã khôi phục** (24 ký tự), chỉ hiện một lần. **Viết hoặc in ra giấy và cất kỹ**. Dùng khi quên PIN Chủ.
4. **Cài đặt → Thông tin quán**: nhập tên, địa chỉ, số điện thoại (in trên phiếu).
5. **Thực đơn**: nhập món, tùy chọn, bàn (hoặc nạp từ Excel).
6. **Cài đặt → Máy in**: cấu hình máy in, bấm **In thử**.
7. **Cài đặt → Sao lưu**: bật mã hóa và sao lưu tự động.

2 Đăng nhập, PIN và phân quyền

Mỗi người có một PIN riêng. App ghi nhật ký thao tác kèm tên, nên hãy thông báo cho nhân viên.

Đăng nhập

An An Cafe

Chọn tên của bạn để đăng nhập



2 quên PIN? Dùng mã khôi phục

Chọn tên của bạn

Xin chào, Chị Lan

Nhập mã PIN của bạn.

Mã PIN

|

1	2	3
4	5	6
7	8	9
	0	OK

Hủy

Nhập PIN rồi bấm OK

- 1 Chạm vào **tên của bạn**, nhập PIN (Chủ và Quản lý 6 số, Thu ngân 4 số).
 - 2 Chủ quên PIN: **Chủ quên PIN? Dùng mã khôi phục**. Mã dùng một lần, xong app cấp mã mới, hãy ghi ra giấy lại.
- Rời quầy: bấm **ổ khóa** ở góc trên để khóa màn hình. Đơn đang mở vẫn còn.
 - Nhập sai PIN 5 lần: khóa 30 giây, tăng dần tới 15 phút.
 - Có thể đặt **tự khóa sau N phút** không thao tác (Cài đặt → Nhân viên và bảo mật).

Ba vai trò

Chức năng	Thu ngân	Quản lý	Chủ
Bán hàng, thanh toán, in phiếu	✓	✓	✓
Giảm giá	tới 20% (Chủ chỉnh được); hơn thì cần PIN Quản lý/Chủ	mọi mức	mọi mức
Hủy đơn chưa thanh toán	✓ (có lý do)	✓	✓
Hủy đơn đã thanh toán	cần PIN Quản lý/Chủ	✓	✓
Lịch sử đơn	chỉ đơn của mình, hôm nay	tất cả	tất cả
Báo cáo, xuất Excel/PDF/CSV	–	✓	✓
Thu chi, danh mục thu chi	–	✓	✓

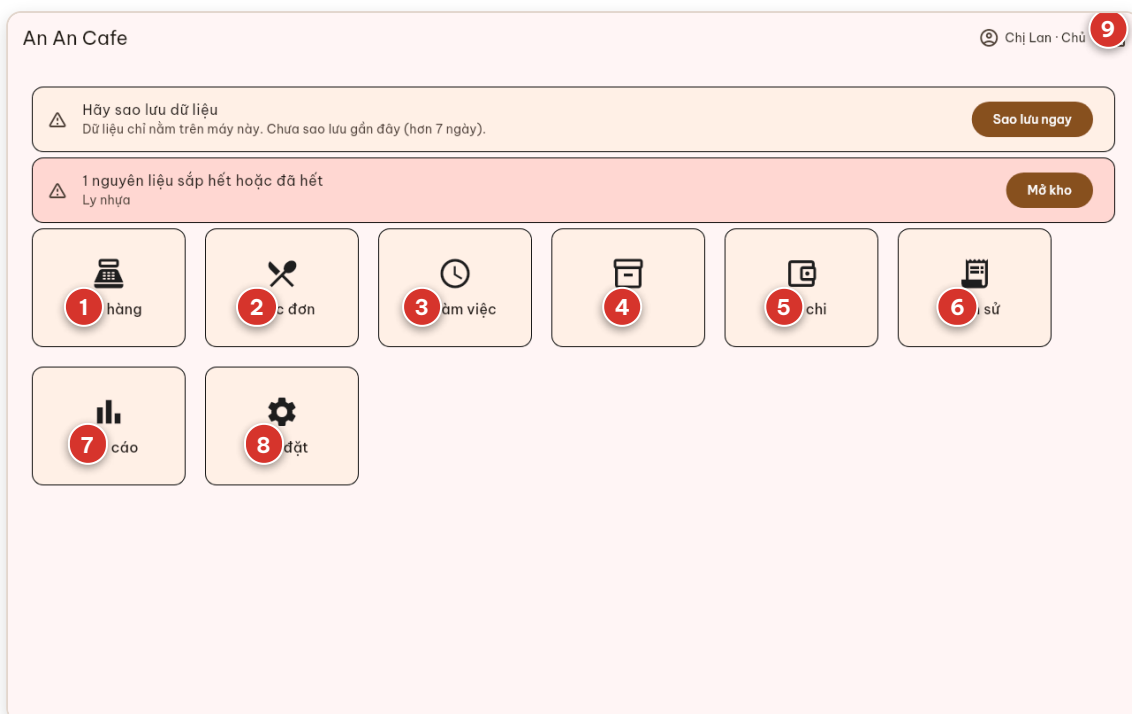
Kho, công thức, kiểm kê (bán hàng vẫn tự trừ kho)	–	✓	✓
Sửa thực đơn, bàn, nạp Excel; thông tin quán; máy in	–	✓	✓
Sao lưu, khôi phục, xóa dữ liệu; Sổ doanh thu S1a	–	–	✓
Nhân viên và bảo mật, nhật ký thao tác	–	–	✓

Có thể có nhiều Chủ. App không cho tắt hay hạ quyền Chủ cuối cùng. PIN chỉ ngăn dùng nhầm quyền trên màn hình, **không mã hóa dữ liệu**; hãy đặt mật khẩu cho tài khoản Windows.

3 Màn hình chính

Từ đây vào mọi chức năng. Người đăng nhập chỉ thấy những ô được phép (thu ngân chỉ thấy các ô bán hàng).

Các ô chức năng



- 1 **Bán hàng:** tạo đơn, thêm món, thanh toán.
 - 2 **Thực đơn:** nhóm món, món, tùy chọn, bàn.
 - 3 **Ca làm việc:** mở ca, chốt ca.
 - 4 **Kho:** nguyên liệu, công thức, kiểm kê.
 - 5 **Thu chi:** phiếu thu, phiếu chi, số dư.
 - 6 **Lịch sử:** xem lại, in lại, hủy đơn.
 - 7 **Báo cáo:** doanh thu, món bán chạy, xuất Excel/PDF.
 - 8 **Cài đặt:** thông tin quán, máy in, sao lưu, bản quyền.
 - 9 **Khóa màn hình** khi rời quầy.
- Thẻ **Hãy sao lưu dữ liệu** hiện khi quá 7 ngày chưa sao lưu; **Sao lưu tự động đang gặp sự cố** hiện khi quá 2 ngày chưa có bản tự động.
 - Thẻ đỏ **nguyên liệu sắp hết hoặc đã hết** (Quản lý/Chủ) liệt kê tên nguyên liệu; bấm **Mở kho** để xử lý.
 - Thẻ **Bản quyền** hiện khi bản dùng thử còn ít bill, gói theo năm sắp hết hạn hoặc đã hết hạn.

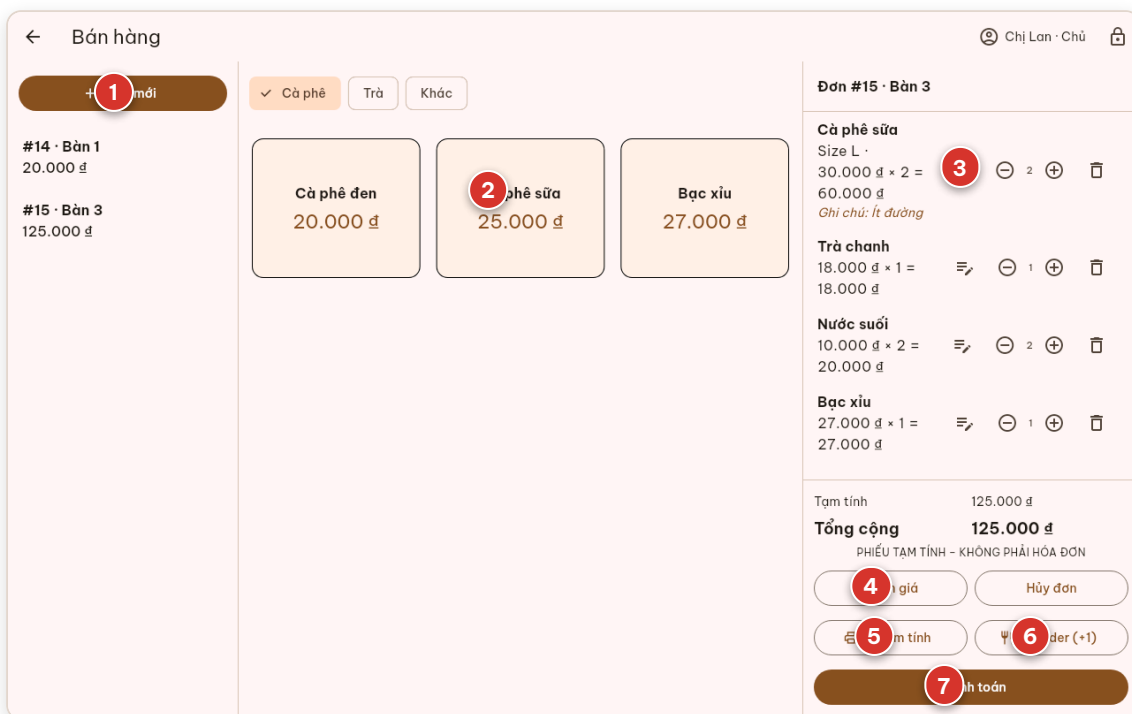
4 Bán hàng

Mỗi bàn một đơn. Có thể mở nhiều đơn cùng lúc và chuyển qua lại ở cột bên trái.

Tạo đơn mới



Hộp thoại Đơn mới



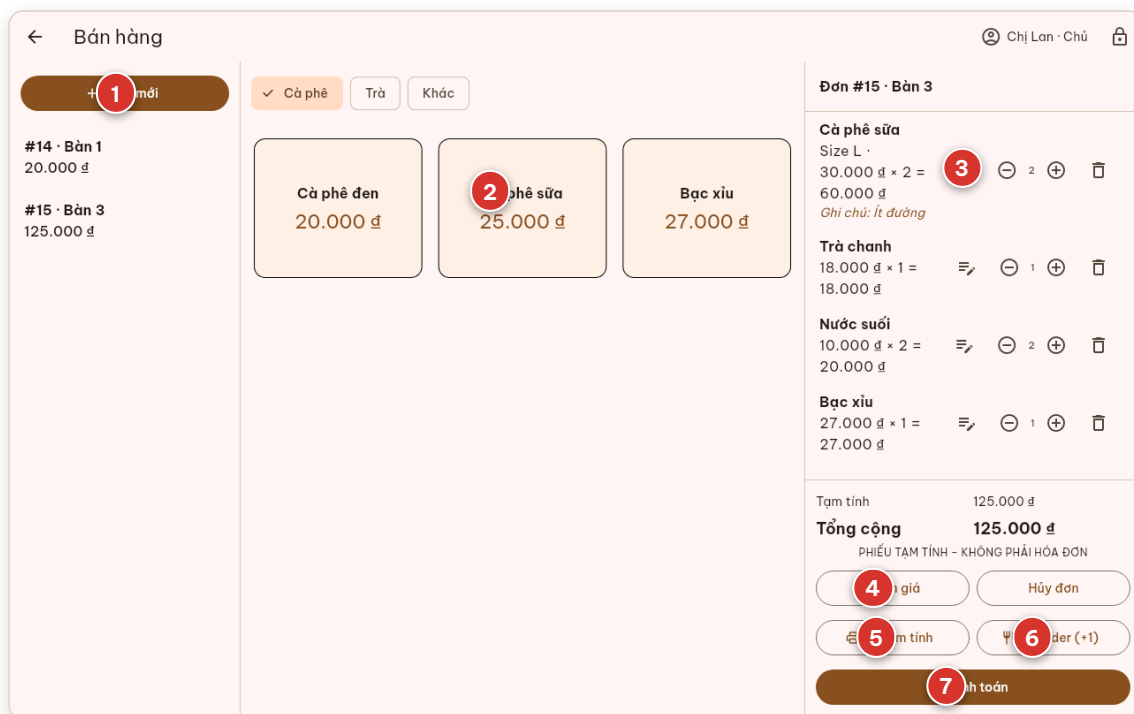
Màn hình bán hàng

1 Bàn (tại bàn): chọn bàn trống; bàn đang có đơn thì "mở lại" đơn đó.

- Mang đi:** không cần bàn.
- Giao hàng qua app...:** chọn GrabFood, ShopeeFood, Gojek, Be hoặc gõ tên app khác. Giá bán giữ nguyên, app không tính hoa hồng sàn.

Có thể bán khi **chưa mở ca**; đơn đó nằm ở dòng "Ngoài ca" trong báo cáo (xem mục Ca làm việc).

Màn hình bán hàng

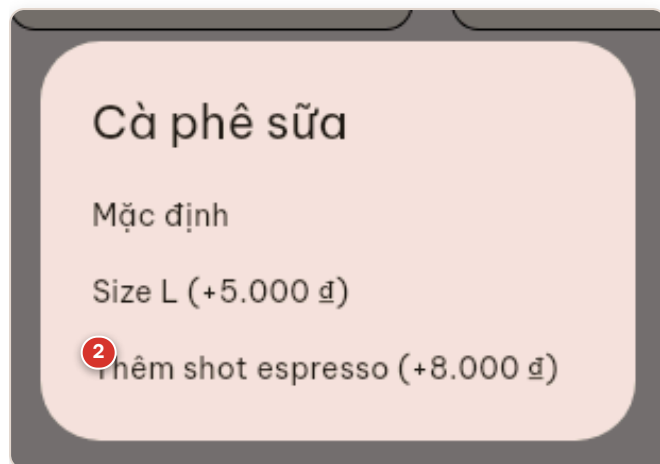


Màn hình bán hàng với đơn Bàn 3

- Đơn mới** và danh sách đơn đang mở (số phiếu, bàn, tổng tiền).
- Bấm món** để thêm vào đơn. Bấm lại để tăng số lượng. Món có tùy chọn sẽ hỏi chọn.
- Ghi chú món** (biểu tượng ghi chú): ví dụ "Ít đường". Cùng giỏ có nút - và + đổi số lượng, thùng rác xóa dòng.
- Giảm giá:** theo % hoặc số tiền.
- In tạm tính:** in phiếu cho khách xem trước khi trả tiền (xuất hiện khi đã bật máy in thu ngân).
- In order:** gửi order cho bếp / pha chế (xuất hiện khi đã bật máy in bếp).
- Thanh toán.**

Chữ "**PHIẾU TẠM TÍNH - KHÔNG PHẢI HÓA ĐƠN**" ở khu tổng tiền là dòng cuối phiếu bạn đặt trong Cài đặt → Mẫu phiếu in. Có thể sửa hoặc để trống.

Tùy chọn và ghi chú cho món



Chọn tùy chọn (size, topping)



Ghi chú cho món

- Món có tùy chọn: khi bấm món sẽ hiện danh sách **Mặc định / Size L (+5.000 đ) / Thêm shot....** Giá cộng hoặc trừ thêm theo chênh lệch. Mỗi dòng món cộng được một tùy chọn.
- Ghi chú: gõ tự do hoặc chạm nhanh **Ít đường, Không đường, Nhiều đá, Ít đá, Không đá, Ít ngọt, Mang đi**. Để trống rồi Lưu để xóa ghi chú. Ghi chú in trên phiếu và phiếu order bếp.

Giảm giá



Hộp thoại Giảm giá

- Giảm theo %** được trừ trước, sau đó trừ tiếp **số tiền giảm thêm**.
- Voucher / chương trình** (tùy chọn): chỉ để thống kê (ví dụ Khai trương, Thẻ thành viên); app không quản lý mã hay hạn dùng.
- Thu ngân giảm quá ngưỡng (mặc định 20%, Chủ chính trong Nhân viên và bảo mật) cần chọn tên Quản lý/Chủ và nhập PIN của họ; việc này ghi vào nhật ký.

In tạm tính và In order cho bếp

- In tạm tính:** phiếu có tiêu đề **Phiếu tạm tính** (đơn chưa trả tiền). Sau khi thanh toán, phiếu in có tiêu đề **Phiếu tính tiền**.
- In order** chỉ hiện khi bạn đã bật máy in bếp ở **Cài đặt → Máy in → thẻ Bếp / pha chế** (xem mục Cài đặt). Phiếu order gồm số bàn, tên món, số lượng, tùy chọn, ghi chú; **không có giá**.
- Lần đầu bấm: in toàn bộ món. Những lần sau chỉ in **phần món mới** (tiêu đề **ORDER BỔ SUNG**): món mới thêm, món tăng số lượng, và dòng **HỦY** cho món bớt hoặc xóa sau khi đã gửi bếp.

- Nút ghi số món chưa gửi, ví dụ **In order (+1)**: còn 1 món mới chưa gửi bếp. Không có món mới thì app báo và hỏi có **in lại tất cả** không.
- Chỉ khi in thành công thì món mới được đánh dấu "đã gửi bếp". Máy bếp lỗi thì cứ bấm lại, không mất món.

Thanh toán

- 1 Chọn **Tiền mặt, Chuyển khoản, Thẻ (POS), Ví điện tử** (có ô ghi tên ví: Momo, ZaloPay...) hoặc **Khác**.
 - 2 Tiền mặt: nhập **tiền khách đưa**, để trống nghĩa là khách đưa đủ. Nút nhanh (Đủ, 50.000 đ, 100.000 đ, 200.000 đ, 500.000 đ) điền sẵn số tiền; app hiện **tiền thối**.
 - 3 **Xác nhận thanh toán**. Nếu đã bật "Tự in phiếu sau khi thanh toán" thì phiếu in ngay. Thanh toán thành công dù in lỗi.
- Khi bật Kho, thanh toán xong app **tự trừ nguyên liệu** theo công thức. Lỗi kho không bao giờ chặn thanh toán.

Hủy đơn

- **Đơn chưa thanh toán**: nút **Hủy đơn** ở giỏ hàng, bắt buộc nhập lý do.
- **Đơn đã thanh toán**: vào **Lịch sử** (mục sau). Thu ngân cần PIN Quản lý/Chủ.
- Đơn hủy không bị xóa; vẫn hiện trong lịch sử và báo cáo hủy, kèm lý do và tên người hủy.

5 Lịch sử đơn

Xem lại, in lại và hủy đơn. Thu ngân chỉ thấy đơn của mình trong hôm nay.

Xem và tìm đơn

←

Lịch sử đơn

✓

Hôm nay

7 ngày

Tháng này

Chọn ngày

17/10/2026

✓

Tất cả

Đang mở

Đã thanh toán

Đã hủy

✓	#12 · Mang đi 17/10/2026 18:43 · Đã thanh toán	81.000 đ
✓	#11 · Bàn 1 17/10/2026 17:40 · Đã thanh toán	50.000 đ
✓	#10 · Mang đi 17/10/2026 16:37 · Đã thanh toán	37.000 đ
✓	#9 · Bàn 4 17/10/2026 15:34 · Đã thanh toán	75.000 đ
⊗	#8 · Mang đi 17/10/2026 14:31 · Đã hủy	64.000 đ
✓	#7 · Bàn 2 17/10/2026 13:28 · Đã thanh toán	35.000 đ
✓	#6 · Mang đi 17/10/2026 12:25 · Đã thanh toán	81.000 đ
✓	#5 · Bàn 5 17/10/2026 11:22 · Đã thanh toán	45.000 đ

15 đơn

Đã thanh toán: 11 đơn · 605.000 đ

- Chọn kỳ: **Hôm nay**, **7 ngày**, **Tháng này**, **Chọn ngày**; lọc **Tất cả**, **Đang mở**, **Đã thanh toán**, **Đã hủy**.
- Dòng cuối ghi tổng số đơn và tổng tiền đã thanh toán của kỳ.

Chi tiết, in lại, hủy đơn đã thanh toán

Chi tiết đơn

#12 · Mang đi
17/10/2026 18:43 · Đã thanh toán
Thanh toán lúc 19:52

3 × Bạc xiu

81.000 đ

Tạm tính

81.000 đ

Tổng cộng

81.000 đ

Thanh toán

Tiền mặt

Khách đưa

200.000 đ

Tiền thối

119.000 đ

PHIẾU TẠM TÍNH - KHÔNG PHẢI HÓA ĐƠN

1

ai

⊗

2

ủy đơn đã thanh toán

Đóng

Chi tiết đơn

Hủy đơn #12 đã thanh toán

Lý do hủy / hoàn tiền (bắt buộc)

Hủy

Lưu

Hủy đơn đã thanh toán

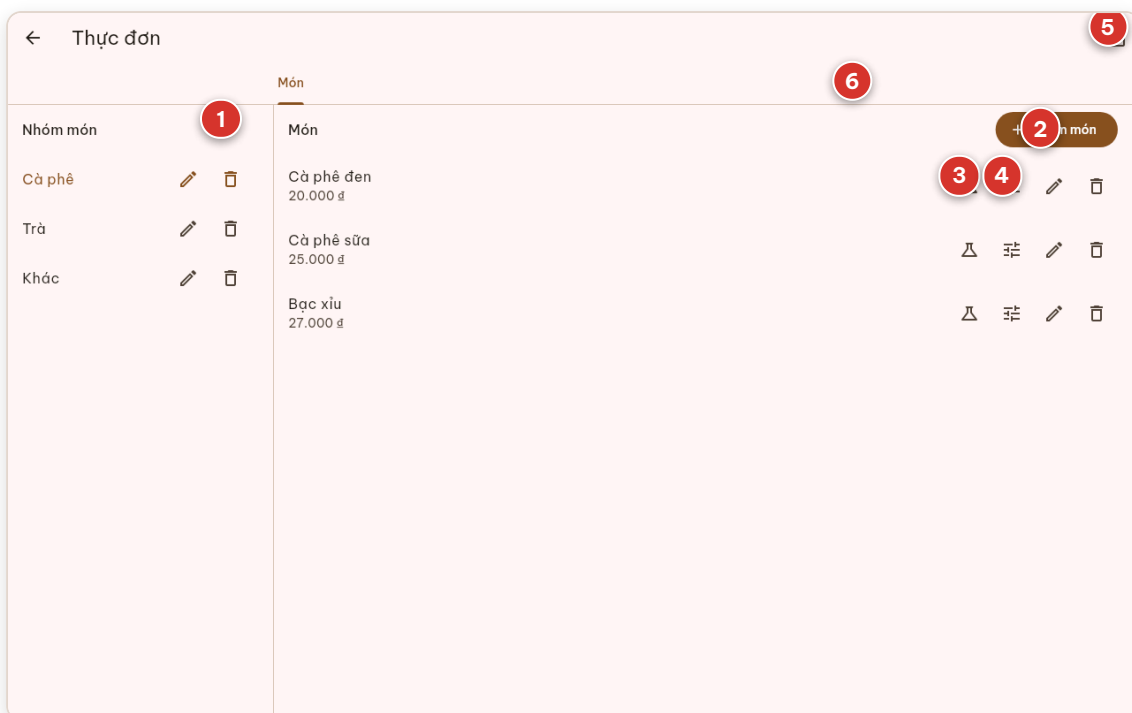
- 1 In lại** phiếu của đơn cũ.
- 2 Hủy đơn đã thanh toán** (Quản lý/Chủ, hoặc thu ngân có PIN của họ): bắt buộc lý do hoàn tiền/hủy.

- Khi bật Kho, hủy đơn đã thanh toán hỏi: **Hoàn nguyên liệu vào kho** (món chưa pha) hay **Ghi hủy kho** (món đã pha, nguyên liệu mất).
- Báo cáo "Lịch sử hủy đơn / hoàn tiền" ghi lại mọi đơn hủy.

6 Thực đơn và bàn

Dành cho Quản lý và Chủ. Nhập món một lần, bán hàng dùng mãi.

Nhóm món và món



- 1 Dấu + thêm nhóm món (Cà phê, Trà, ...); bút chì đổi tên, thùng rác xóa nhóm.
- 2 **Thêm món**: tên và giá.
- 3 Biểu tượng **bình thí nghiệm**: công thức nguyên liệu (dùng cho Kho).
- 4 Biểu tượng **thanh trượt**: tùy chọn (size, topping).
- 5 Biểu tượng góc phải: **nạp thực đơn từ Excel**.
- 6 Thẻ **Bàn**.

Tùy chọn, công thức và nạp từ Excel

Tùy chọn: Cà phê sữa

Chọn khi bán, giá cộng thêm (hoặc trừ bớt) vào giá món.

Size L
+5.000 đ

Thêm shot espresso
+8.000 đ

Tên tùy chọn (vd. Size L)

Chênh lệch giá Trừ bớt

Đóng Thêm tùy chọn

Tùy chọn của món

Công thức: Cà phê sữa

Định lượng nguyên liệu cho 1 phần. Bán 1 phần sẽ tự trừ kho các nguyên liệu này.

Nguyên liệu	Định lượng		
Cà phê hạt	20	g	
Sữa đặc	30	ml	
Ly nhựa	1	cái	

+ Thêm nguyên liệu

Giá vốn ước tính: 7.800 đ (theo giá vốn bình quân hiện tại)
Giá bán 25.000 đ lãi gộp 17.200 đ (69%)

Hủy Lưu công thức

Công thức nguyên liệu

- **Tùy chọn:** tên (Size L) và chênh lệch giá, cộng hoặc **Trừ bớt**. Mỗi tùy chọn có công thức cộng thêm riêng (ví dụ Size L dùng thêm 10 ml sữa).
- **Công thức:** nguyên liệu và định lượng cho 1 phần; app hiện giá vốn ước tính và lãi gộp.
- **Nạp thực đơn từ Excel (.xlsx):** bảng có dòng tiêu đề gồm các cột **Nhóm, Tên món, Size/Quy cách (tùy chọn), Đơn giá**. App tự tìm dòng tiêu đề, cho xem trước số nhóm/món và các cảnh báo trước khi nạp; có thể chọn **Ẩn thực đơn hiện có trước khi nạp**.

Bàn

← Thực đơn

Món Bàn

Bàn + Thêm bàn

Bàn 1 ✎ 🗑

Bàn 2 ✎ 🗑

Bàn 3 ✎ 🗑

Bàn 4 ✎ 🗑

Bàn 5 ✎ 🗑

- Thêm, đổi tên, xóa bàn. Bàn đang có đơn mở không xóa được. Bàn mang đi không cần bàn.

7 Ca làm việc

Mở ca khi bắt đầu bán, chốt ca khi kết thúc để đối chiếu tiền mặt trong két.

Mở ca, bán trong ca, chốt ca

← Ca làm việc

Chưa mở ca

Mở ca để ghi nhận tiền mặt đầu ca. Đơn thanh toán khi ca đang mở được tính vào ca. Bán hàng vẫn dùng được khi chưa mở ca, nhưng đơn đó không thuộc ca nào.

Tiền mặt đầu ca (để trống = 0)

1

Mở ca

Chưa mở ca

← Ca làm việc

Ca #2 đang mở

Mô: 17/10/2026 01:39 · Chị Lan

Tiền mặt đầu ca

0 đ

Tiền mặt bán được

0 đ

1

Tiền mặt dự kiến trong két

0 đ

Doanh thu ca (0 đơn)

0 đ

Hóa đơn trong ca

Chưa có đơn.

2

Chốt ca

Ca đang mở

- 1 Mở ca:** nhập tiền mặt đầu ca (để trống = 0).
- 2 Tiền mặt dự kiến trong két** = tiền đầu ca + tiền mặt bán được trong ca (đơn bị hủy không tính).
- 3 Chốt ca:** mở hộp thoại bên dưới.

Chốt ca

Tiền mặt dự kiến trong két: 0 đ

Tiền mặt đếm thực tế

Số tiền bàn giao ca sau / nộp chủ (để trống ...)

Ghi chú (tùy chọn)

0/200

Hủy Chốt ca

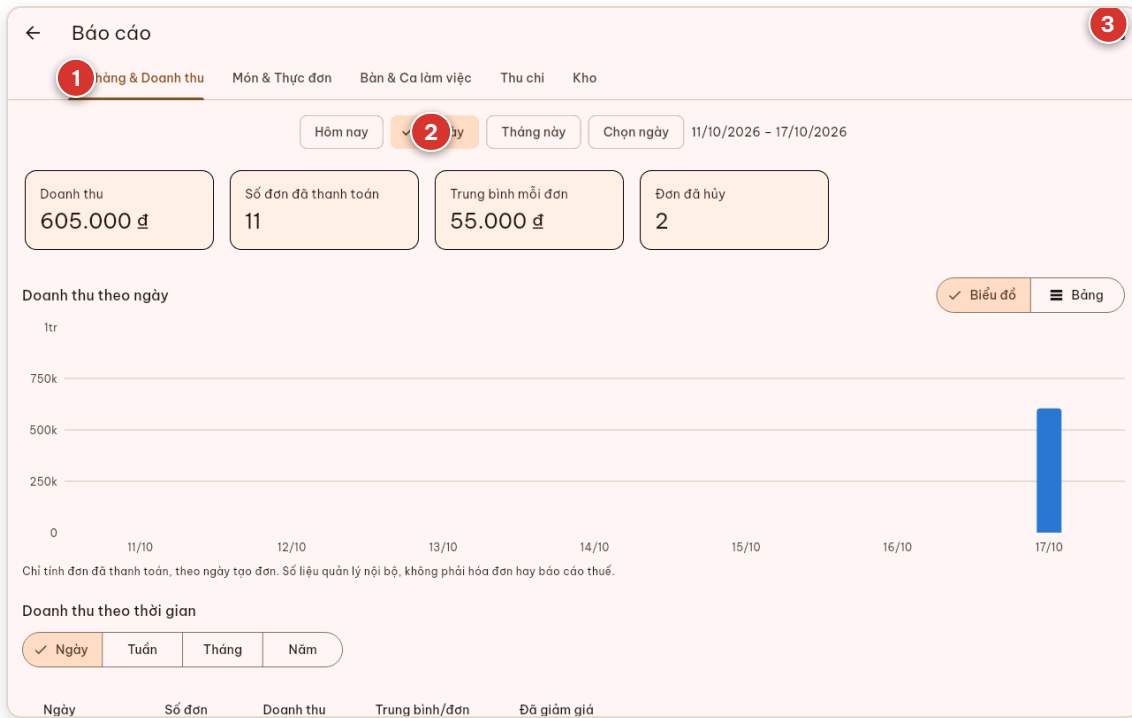
Chốt ca

- **Tiền mặt đếm thực tế:** số tiền bạn đếm trong két.
- **Số tiền bàn giao:** số tiền giao cho chủ/nộp chủ.
- App ghi **chênh lệch** = đếm thực tế – dự kiến (âm là thiếu). Không tự sửa số; báo cáo chốt ca ghi đủ.
- Thu chi **không** gắn với ca; chi từ két bạn tự đối chiếu bằng phiếu chi.

8 Báo cáo

Dành cho Quản lý và Chủ. Chỉ tính đơn đã thanh toán, theo ngày tạo đơn; doanh thu là sau giảm giá. Số liệu quản lý nội bộ, không phải báo cáo thuế.

Cách dùng



- 1 **Nhóm báo cáo:** Bán hàng & Doanh thu, Món & Thực đơn, Bàn & Ca làm việc, Thu chi, Kho.
- 2 **Kỳ:** Hôm nay, 7 ngày, Tháng này hoặc Chọn ngày.
- 3 **Xuất:** biểu tượng tải xuống (xem cuối chương).

Nhóm 1 – Bán hàng & Doanh thu

Báo cáo

Bán hàng & Doanh thu

Món & Thực đơn

Bán & Ca làm việc

Thu chi

Kho

Hôm nay

7 ngày

Tháng này

Chọn ngày

11/10/2026 - 17/10/2026

Ngày	Số đơn	Doanh thu	Trung bình/đơn	Số giảm giá
17/10/2026	11	605.000 đ	55.000 đ	5.000 đ
Tổng	11	605.000 đ	55.000 đ	5.000 đ

Chỉ tính đơn đã thanh toán, theo ngày tạo đơn, sau giảm giá.

Doanh thu theo ca làm việc

Ca	Mở ca	Chốt ca	Người mở	Số đơn	Doanh thu	Tiền mặt	Không tiền mặt
Ca #2	17/10/2026 01:39	Đang mở	Chị Lan	0	0 đ	0 đ	0 đ
Ca #1	17/10/2026 01:38	17/10/2026 01:38	—	11	605.000 đ	354.000 đ	251.000 đ
Tổng				11	605.000 đ		

Đơn được tính vào ca đang mở lúc thanh toán. "Ngoài ca" là đơn thanh toán khi chưa mở ca.

Doanh thu theo khung giờ (giờ cao điểm)

Khung giờ	Số đơn	Doanh thu	Tỷ trọng	Trung bình/đơn
07:00 - 07:59	1	35.000 đ	5,8%	35.000 đ
08:00 - 08:59	1	54.000 đ	8,9%	54.000 đ
09:00 - 09:59	1	75.000 đ	12,4%	75.000 đ

Doanh thu theo ngày và theo ca

Báo cáo

Bán hàng & Doanh thu

Món & Thực đơn

Bán & Ca làm việc

Thu chi

Kho

Hôm nay

7 ngày

Tháng này

Chọn ngày

11/10/2026 - 17/10/2026

10:00 - 10:59	1	37.000 đ	6,1%	37.000 đ
12:00 - 12:59	1	45.000 đ	7,4%	45.000 đ
13:00 - 13:59	1	81.000 đ	13,4%	81.000 đ
14:00 - 14:59	1	35.000 đ	5,8%	35.000 đ
16:00 - 16:59	1	75.000 đ	12,4%	75.000 đ
17:00 - 17:59	1	37.000 đ	6,1%	37.000 đ
18:00 - 18:59	1	50.000 đ	8,3%	50.000 đ
19:00 - 19:59	1	81.000 đ	13,4%	81.000 đ
Tổng	11	605.000 đ	100%	

Giờ cao điểm (doanh thu cao nhất): 09h, 13h, 19h. Dùng để bố trí nhân sự.
Tính theo giờ thanh toán.

Doanh thu theo hình thức thanh toán

Hình thức	Số đơn	Doanh thu	Tỷ trọng
Tiền mặt	7	354.000 đ	58,5%

Theo khung giờ và hình thức thanh toán

Bảng	Nội dung
Tổng quan + biểu đồ	Doanh thu, số đơn đã thanh toán, trung bình mỗi đơn, số đơn hủy; biểu đồ theo ngày; chuyển Biểu đồ / Bảng
Doanh thu theo thời gian	Theo Ngày / Tuần / Tháng / Năm : số đơn, doanh thu, trung bình/đơn, đã giảm giá
Doanh thu theo ca làm việc	Từng ca: mở, chốt, người mở, số đơn, doanh thu, tiền mặt / không tiền mặt; dòng "Ngoài ca"

Doanh thu theo khung giờ	Từng giờ: số đơn, doanh thu, tỷ trọng; nêu giờ cao điểm để bố trí nhân sự
Theo hình thức thanh toán	Tiền mặt, chuyển khoản, thẻ, ví, khác; có dòng đối soát tiền mặt / chuyển khoản / thẻ / ví
Theo kênh bán	Tại bàn, mang đi, giao hàng (tách theo app: Grab, Shopee...)
Giảm giá	Theo voucher / chương trình; theo nhân viên; chi tiết các đơn có giảm giá

Nhóm 2 – Món & Thực đơn

← Báo cáo

Bán hàng & Doanh thu

Món & Thực đơn

Bàn & Ca làm việc

Thu chi

Kho

Hôm nay

✓ 7 ngày

Tháng này

Chọn ngày

11/10/2026 - 17/10/2026

Top món bán chạy (theo số lượng)

Hạng	Món	Nhóm	Số lượng	Doanh thu	Tỷ trọng DT
1	Cà phê sữa	Cà phê	12	300.000 đ	49,2%
2	Bạc xỉu	Cà phê	10	270.000 đ	44,3%
3	Trà đá	Trà	8	40.000 đ	6,6%

Doanh thu món tính theo giá bán trước giảm giá của đơn.

Top món bán chạy (theo doanh thu)

Hạng	Món	Nhóm	Số lượng	Doanh thu	Tỷ trọng DT
1	Cà phê sữa	Cà phê	12	300.000 đ	49,2%
2	Bạc xỉu	Cà phê	10	270.000 đ	44,3%
3	Trà đá	Trà	8	40.000 đ	6,6%

Doanh thu món tính theo giá bán trước giảm giá của đơn.

Món bán chậm / không bán được

Món	Nhóm	Giá bán	Số lượng bán	Doanh thu	Nhận xét
-----	------	---------	--------------	-----------	----------

Top món bán chạy

← Báo cáo

Bán hàng & Doanh thu

Món & Thực đơn

Bàn & Ca làm việc

Thu chi

Kho

Hôm nay

✓ 7 ngày

Tháng này

Chọn ngày

11/10/2026 - 17/10/2026

Món	Nhóm	Giá bán	Số lượng bán	Doanh thu	Nhận xét
Cà phê đen	Cà phê	20.000 đ	0	0 đ	Không bán được
Nước suối	Khác	10.000 đ	0	0 đ	Không bán được
Trà chanh	Trà	18.000 đ	0	0 đ	Không bán được
Trà đá	Trà	5.000 đ	8	40.000 đ	Bán chậm
Bạc xỉu	Cà phê	27.000 đ	10	270.000 đ	Bán chậm
Cà phê sữa	Cà phê	25.000 đ	12	300.000 đ	Bán chậm

Gồm các món đang bán, xếp từ ít bán nhất. Có 3 món không bán được trong khoảng này. Hãy cân nhắc đổi giá, đổi công thức hoặc bỏ khỏi thực đơn.

Doanh thu theo nhóm món

Nhóm	Số lượng	Doanh thu	Tỷ trọng
Cà phê	22	570.000 đ	93,4%
Trà	8	40.000 đ	6,6%
Tổng	30	610.000 đ	100%

Doanh thu nhóm tính theo giá bán trước giảm giá của đơn.

Món bán chậm và theo nhóm món

PhinBill – Hướng dẫn sử dụng đầy đủ · trang 20/41

Bảng	Nội dung
Top món bán chạy theo số lượng	Hạng, món, nhóm, số lượng, doanh thu, tỷ trọng
Top món bán chạy theo doanh thu	Như trên, xếp theo doanh thu
Món bán chậm / không bán được	Gợi ý đổi giá, đổi công thức hoặc bỏ khỏi thực đơn
Doanh thu theo nhóm món	Số lượng, doanh thu và tỷ trọng từng nhóm

Doanh thu món và nhóm tính theo giá bán **trước** giảm giá của đơn, nên tổng có thể lớn hơn doanh thu sau giảm giá.

Nhóm 3 – Bàn & Ca làm việc

←

Báo cáo

↓

Bán hàng & Doanh thu

Món & Thực đơn

Bàn & Ca làm việc

Thu chi

Kho

Hôm nay

✓ 7 ngày

Tháng này

Chọn ngày

11/10/2026 - 17/10/2026

Báo cáo chốt ca

Ca	Mở ca	Chốt ca	Người mở	Người chốt	Tiền đầu ca	Tiền mặt bán	Dự kiến	Đếm thực tế
Ca #2	17/10/2026 01:39	Đang mở	Chị Lan		0 đ	0 đ	0 đ	
Ca #1	17/10/2026 01:38	17/10/2026 01:38	—		500.000 đ	354.000 đ	854.000 đ	1.275.000 đ

Tiền dự kiến = tiền đầu ca + tiền mặt bán được. Chênh lệch âm nghĩa là thiếu tiền so với số.

Danh sách hóa đơn trong ca

Ca	Số phiếu	Trạng thái	Hình thức / lý do	Giá trị	Giờ
Ca #1	#1	Đã thanh toán	Tiền mặt	35.000 đ	07:35
Ca #1	#2	Đã thanh toán	Tiền mặt	54.000 đ	08:42
Ca #1	#3	Đã thanh toán	Chuyển khoản	75.000 đ	09:49
Ca #1	#4	Đã thanh toán	Tiền mặt	37.000 đ	10:56
Ca #1	#5	Đã thanh toán	Thẻ (POS)	45.000 đ	12:03
Ca #1	#6	Đã thanh toán	Vi điện tử	81.000 đ	13:10
Ca #1	#7	Đã thanh toán	Tiền mặt	25.000 đ	14:17

Báo cáo chốt ca và hiệu suất bàn

←

Báo cáo

↓

Bán hàng & Doanh thu

Món & Thực đơn

Bàn & Ca làm việc

Thu chi

Kho

Hôm nay

✓ 7 ngày

Tháng này

Chọn ngày

11/10/2026 - 17/10/2026

Ca #1	#7	Đã thanh toán	Tiền mặt	35.000 đ	14:17
Ca #1	#9	Đã thanh toán	Tiền mặt	75.000 đ	16:31
Ca #1	#10	Đã thanh toán	Tiền mặt	37.000 đ	17:38
Ca #1	#11	Đã thanh toán	Ví điện tử	50.000 đ	18:45
Ca #1	#12	Đã thanh toán	Tiền mặt	81.000 đ	19:52
Ca #1	#8	Đã hủy	Pha nhầm món, đã hoàn tiền cho khách	54.000 đ	01:38
Ca #1	#13	Đã hủy	Khách đổi ý, không lấy nữa	18.000 đ	01:38
Ca #1	#14	Chưa thanh toán		20.000 đ	01:38
Ca #1	#15	Chưa thanh toán		125.000 đ	01:38

Hiệu suất sử dụng bàn

Bàn	Số lượt khách	Thời gian ngồi TB	Tổng thời gian ngồi	Doanh thu	Tỷ trọng lượt
Bàn 1	2	45 phút	1 giờ 30 phút	85.000 đ	33,3%
Bàn 2	1	49 phút	49 phút	35.000 đ	16,7%
Bàn 3	1	33 phút	33 phút	75.000 đ	16,7%

Lắp đầy bàn, hủy đơn

Bảng	Nội dung
Báo cáo chốt ca	Tiền đầu ca, tiền mặt bán, dự kiến, đếm thực tế, chênh lệch, bàn giao, người mở/chốt
Hóa đơn trong ca	Danh sách đơn thuộc ca
Hiệu suất sử dụng bàn	Lượt khách, thời gian ngồi trung bình, tổng thời gian ngồi, doanh thu, tỷ trọng lượt
Tỷ lệ lấp đầy theo khung giờ	Phần trăm bàn đang dùng theo giờ (trên số bàn đang dùng)
Lịch sử hủy đơn / hoàn tiền	Mã đơn, lý do, người hủy, người duyệt; có cả đơn đã thanh toán bị hủy
Hủy đơn theo nhân viên	Kiểm soát ai hủy nhiều

Thời gian ngồi = từ lúc mở đơn đến lúc thanh toán (đơn tại bàn). Tiền mặt dự kiến = tiền đầu ca + tiền mặt bán trong ca.

Nhóm 4 – Thu chi

Báo cáo

Bán hàng & Doanh thu

Món & Thực đơn

Bán & Ca làm việc

Thu chi

Kho

Hôm nay

✓

7 ngày

Tháng này

Chọn ngày

11/10/2026 ~ 17/10/2026

Lãi lỗ đơn giản

Khoản mục	Kỳ này	Kỳ trước	Chênh lệch
Doanh thu bán hàng	605.000 đ	0 đ	605.000 đ
Thu khác	150.000 đ	0 đ	150.000 đ
TỔNG THU	755.000 đ	0 đ	755.000 đ
Chi: Lương	3.500.000 đ	0 đ	3.500.000 đ
Chi: Điện nước	1.200.000 đ	0 đ	1.200.000 đ
Chi: Nguyên liệu	270.000 đ	0 đ	270.000 đ
TỔNG CHI	4.970.000 đ	0 đ	4.970.000 đ
LÃI (LỖ) TẠM TÍNH	-4.215.000 đ	0 đ	-4.215.000 đ

Kỳ trước: từ 04/10/2026 đến 10/10/2026 (cùng số ngày).

Lãi tạm tính = doanh thu bán hàng + thu khác - chi. Chưa tính thuế, khấu hao, giá vốn từng món, công nợ; chi theo ngày phát sinh trên phiếu. Số liệu quản lý nội bộ, không phải báo cáo tài chính hay tờ khai thuế.

Sổ thu chi (mọi nguồn tiền)

Ngày	Thu bán hàng	Thu khác	Chi	Thu - chi
------	--------------	----------	-----	-----------

Lãi lỗ đơn giản

Báo cáo

Bán hàng & Doanh thu

Món & Thực đơn

Bán & Ca làm việc

Thu chi

Kho

Hôm nay

✓

7 ngày

Tháng này

Chọn ngày

11/10/2026 ~ 17/10/2026

Ngày	Thu bán hàng	Thu khác	Chi	Thu - chi
17/10/2026	605.000 đ	150.000 đ	4.970.000 đ	-4.215.000 đ
Tổng	605.000 đ	150.000 đ	4.970.000 đ	-4.215.000 đ

Thu bán hàng = doanh thu đơn đã thanh toán (sau giảm giá). Thu khác và Chi lấy từ phiếu thu chi còn hiệu lực. Thu chi không liên quan đến ca làm việc.

Sổ quỹ tiền mặt

Ngày	Bán hàng	Thu khác	Chi	Phát sinh	Số dư
Số dư đầu kỳ (chưa đến ngày bắt đầu số)					0 đ
Số dư khai báo từ 14/10/2026					2.000.000 đ
17/10/2026	354.000 đ	150.000 đ	270.000 đ	234.000 đ	2.234.000 đ
Số dư cuối kỳ					2.234.000 đ
Tổng	354.000 đ	150.000 đ	270.000 đ	234.000 đ	

Số dư đầu kỳ khai 2.000.000 đ tính từ đầu ngày 14/10/2026; chỉ các ngày từ ngày này trở đi mới có số dư. Số dư = số khai + bán hàng + thu khác - chi.

Bán hàng = đơn thanh toán bằng tiền mặt. Phát sinh để đối chiếu với tiền đếm thực tế trong két.

Sổ tiền gửi ngân hàng

Ngày	Bán hàng	Thu khác	Chi	Phát sinh	Số dư
Số dư đầu kỳ (chưa đến ngày bắt đầu số)					0 đ

Sổ quỹ tiền mặt

Bảng	Nội dung
Lãi lỗ đơn giản	Doanh thu bán hàng + thu khác - chi theo danh mục = lãi tạm tính; so với kỳ trước cùng số ngày
Sổ thu chi (mọi nguồn tiền)	Theo ngày: thu bán hàng, thu khác, chi, thu - chi
Sổ quỹ tiền mặt / Sổ tiền gửi ngân hàng / Sổ ví điện tử	Bán hàng vào nguồn đó, thu khác, chi, phát sinh, số dư cuối ngày

PhinBill – Hướng dẫn sử dụng đầy đủ · trang 23/41

Thu chi theo danh mục / theo nhân viên lập phiếu	Tỷ trọng; kiểm soát ai lập bao nhiêu
Phiếu thu chi đã hủy	Lý do, người hủy, người lập

Lãi tạm tính chưa tính thuế, khấu hao, giá vốn từng món, công nợ. Không phải lợi nhuận kế toán.

Nhóm 5 – Kho

←

Báo cáo

↓

Bán hàng & Doanh thu

Món & Thực đơn

Bàn & Ca làm việc

Thu chi

Kho

Hôm nay

✓ 7 ngày

Tháng này

Chọn ngày

11/10/2026 - 17/10/2026

Tồn kho hiện tại

Nguyên liệu	Đơn vị	Tồn	Ngưỡng tối thiểu	Giá vốn/đv	Giá trị tồn	Trạng thái
Cà phê hạt	g	6110	500	180 đ	1.099.800 đ	Đủ
Ly nhựa	cái	18	50	3.000 đ	54.000 đ	Sắp hết
Sữa tươi	ml	7200	1000	20 đ	144.000 đ	Đủ
Sữa đặc	ml	5340	1000	40 đ	213.600 đ	Đủ
Đường	g	2800	500	20 đ	56.000 đ	Đủ
Tổng giá trị		1.567.400 đ				

Số liệu tại thời điểm xuất báo cáo (không phụ thuộc kỳ chọn). Tồn âm nghĩa là bán nhiều hơn số đã nhập vào sổ.

Xuất - nhập - tồn trong kỳ

Nguyên liệu	Đơn vị	Tồn đầu	Nhập	Bán (trừ theo công thức)	Hủy kho	Dùng nội bộ	Điều chỉnh (kiểm kê, đảo)	Tồn cuối
Cà phê hạt	g	0	6500	-390	0	0	0	6110
Ly nhựa	cái	0	40	-22	0	0	0	18
Sữa tươi	ml	0	8000	-400	0	0	0	7200
Sữa đặc	ml	0	6000	-660	0	0	0	5340
Đường	g	0	3000	0	0	-200	0	2800
Tổng giá trị		12.000 đ						

Số âm = xuất ra. "Bán" là số trừ tự động khi thanh toán (đã cộng lại phần hoàn kho khi hủy đơn).

Tồn kho và xuất nhập tồn

←

Báo cáo

↓

Bán hàng & Doanh thu

Món & Thực đơn

Bàn & Ca làm việc

Thu chi

Kho

Hôm nay

✓ 7 ngày

Tháng này

Chọn ngày

11/10/2026 - 17/10/2026

Sữa tươi	ml	0	8000	-400	-400	0	0	7200
Sữa đặc	ml	0	6000	-660	0	0	0	5340
Đường	g	0	3000	0	0	-200	0	2800
Tổng giá trị		12.000 đ						

Số âm = xuất ra. "Bán" là số trừ tự động khi thanh toán (đã cộng lại phần hoàn kho khi hủy đơn).

Hao hụt: hủy kho và dùng nội bộ

Ngày	Loại	Nguyên liệu	Số lượng	Đơn vị	Giá trị	Lý do	Người thao tác
17/10/2026	Hủy kho	Sữa tươi	400	ml	8.000 đ	Hết hạn	—
17/10/2026	Dùng nội bộ	Đường	200	g	4.000 đ	Uống thử, pha thử món mới	—
Tổng giá trị hao hụt		12.000 đ					

Chênh lệch kiểm kê (tồn máy so với thực tế)
Chưa có phiên kiểm kê trong khoảng này.
Âm = thiếu hụt so với sổ (mất, hao hụt chưa ghi, công thức chưa đúng); dương = thừa.

Giá vốn và lãi gộp theo món

Món	Số lượng bán	Doanh thu	Giá vốn (từ kho)	Lãi gộp	Tỷ suất lãi gộp
-----	--------------	-----------	------------------	---------	-----------------

Hao hụt, kiểm kê, giá vốn

Bảng	Nội dung
Tồn kho hiện tại	Tồn, ngưỡng tối thiểu, giá vốn/đv, giá trị, trạng thái (Đủ / Sắp hết / Hết / Âm kho)
Xuất – nhập – tồn trong kỳ	Tồn đầu, nhập, bán (trừ theo công thức), hủy kho, dùng nội bộ, điều chỉnh, tồn cuối, giá trị
Hao hụt	Hủy kho và dùng nội bộ: số lượng, giá trị, lý do, người thao tác
Chênh lệch kiểm kê	Tồn máy so với thực tế, giá trị chênh
Giá vốn và lãi gộp theo món	Số lượng, doanh thu, giá vốn từ kho, lãi gộp, tỷ suất
Món chưa có công thức	Món đã bán nhưng không trừ kho
Lịch sử nhập kho	Nhà cung cấp, quy cách, tổng tiền, đơn giá

Xuất báo cáo (Excel, PDF, CSV, Sổ doanh thu)

← Báo cáo

Bán hàng & Doanh thu

Món & Thực đơn

Bán & Ca làm việc

Thu chi

Kho

Hôm nay

✓ 7 ngày

Tháng này

Chọn ngày

11/10/2026 – 17/10/2026

Sữa tươi	ml	0	8000	-400	-400	0
Sữa đặc	ml	0	6000	-660	0	0
Đường	g	0	3000	0	0	-200

Tổng giá trị

Số âm = xuất ra. "Bán" là số trừ tự động khi thanh toán (đã cộng lại phần hoàn kho khi hủy đơn).

Hao hụt: hủy kho và dùng nội bộ

Ngày	Loại	Nguyên liệu	Số lượng	Đơn vị	Giá trị	Lý do	Người thao tác
17/10/2026	Hủy kho	Sữa tươi	400	ml	8.000 đ	Hết hạn	–
17/10/2026	Dùng nội bộ	Đường	200	g	4.000 đ	Uống thử, pha thử món mới	–

Tổng giá trị hao hụt

12.000 đ

Chênh lệch kiểm kê (tồn máy so với thực tế)

Chưa có phiên kiểm kê trong khoảng này.

Âm = thiếu hụt so với số (mất, hao hụt chưa ghi, công thức chưa đúng); dương = thừa.

Giá vốn và lãi gộp theo món

Món	Số lượng bán	Doanh thu	Giá vốn (từ kho)	Lãi gộp	Tỷ suất lãi gộp
-----	--------------	-----------	------------------	---------	-----------------

Nhóm đang xem – Excel (.xlsx)

Nhóm đang xem – PDF

Tất cả báo cáo – Excel (.xlsx)

Tất cả báo cáo – PDF

Xuất Excel (.xlsx)

Xuất CSV (danh sách đơn)

Xuất Sổ doanh thu (S1a-HKD)

Menu xuất

PhinBill – Hướng dẫn sử dụng đầy đủ · trang 25/41

Xuất Sổ doanh thu (mẫu S1a-HKD)

Kỳ kê khai: 11/10/2026 - 17/10/2026

Lưu ý quan trọng

- Mẫu S1a dành cho nhóm hộ kinh doanh theo quy định của Thông tư; hộ thuộc nhóm bắt buộc dùng mẫu sổ khác hoặc hóa đơn điện tử thì PhinBill KHÔNG thay thế các nghĩa vụ đó.
- Số liệu được lấy từ dữ liệu bán hàng nhập trong ứng dụng PhinBill (đơn đã thanh toán, sau giảm giá, theo ngày tạo đơn). Chủ hộ/kế toán tự kiểm tra và chịu trách nhiệm.
- PhinBill là công cụ hỗ trợ lập sổ, không phải phần mềm kế toán hay hóa đơn điện tử. Phiếu của ứng dụng là phiếu tạm tính, không phải hóa đơn.

☐ Tôi đã đọc và hiểu các lưu ý trên

Hủy Xuất sổ

Xuất Sổ doanh thu S1a-HKD

- **Nhóm đang xem / Tất cả báo cáo**, định dạng **Excel (.xlsx)** (mỗi bảng một trang tính, số là số thật) hoặc **PDF** (A4, có số trang).
- **Xuất Excel** dữ liệu đơn hàng; **Xuất CSV (danh sách đơn)**: luôn dùng được ở mọi gói bản quyền.
- **Xuất Sổ doanh thu (S1a-HKD)** (chỉ Chủ): mỗi ngày một dòng, từ đơn đã thanh toán, sau giảm giá, theo ngày tạo đơn. Điền trước **mã số thuế, địa điểm kinh doanh, họ tên người đại diện** ở Cài đặt → Thông tin quán. Phải đọc các lưu ý và tick "đã đọc" mới xuất được. Khi in chọn khổ A4 và Fit to page.
- Mọi lần xuất đều ghi vào Nhật ký thao tác.

PhinBill **không phải phần mềm kế toán và không xuất hóa đơn điện tử**. Mẫu S1a chỉ dùng cho nhóm hộ kinh doanh theo quy định; nhóm khác cần mẫu hoặc giải pháp khác. Hãy nhờ kế toán xem lại trước khi nộp.

9 Thu chi

Dành cho Quản lý và Chủ. Ghi các khoản thu và chi ngoài bán hàng. Thu chi không liên quan đến ca làm việc.

Sổ thu chi

← Thu chi

Hôm nay

7 ngày

✓ Tháng này

Chọn ngày

01/10/2026 - 17/10/2026

Số dư tiền mặt
2.234.000 đ

Số dư ngân hàng
420.000 đ

Số dư ví điện tử
431.000 đ

€ 1 phiếu chi

€ 2 phiếu thu

✓ Tất cả

Chỉ thu

Chỉ chi

✓ Mọi nguồn tiền

Tiền mặt

Ngân hàng

Ví điện tử

Tổng thu
150.000 đ

Tổng chi
4.970.000 đ

Thu - chi
-4.820.000 đ

⌕ Thu khác
17/10/2026 · Tiền mặt · Bán bao bì cũ
+150.000 đ

⌕ Lương
17/10/2026 · Ngân hàng · Uống lương nhân viên
-3.500.000 đ

⌕ Điện nước
17/10/2026 · Ngân hàng · Tiền điện tháng này
-1.200.000 đ

⌕ Nguyên liệu · Cà phê Tây Nguyên
17/10/2026 · Tiền mặt · Nhập 3 gói cà phê hạt
-270.000 đ

Sổ thu chi nội bộ. Tiền bán hàng không nằm ở đây mà có trong Báo cáo Thu chi. Không phải báo cáo tài chính hay tờ khai thuế.

1 **Lập phiếu chi** (tiền ra: nguyên liệu, điện nước, lương...).

2 **Lập phiếu thu** (tiền vào ngoài bán hàng).

- Ba ô trên cùng: **số dư tiền mặt, ngân hàng, ví điện tử**. Tiền bán hàng tự vào: tiền mặt → kết; chuyển khoản và thẻ POS → ngân hàng; ví → ví.
- Lọc theo kỳ, loại (Chi thu / Thu / Chi) và nguồn tiền; có tổng thu, tổng chi, thu - chi.

Lập phiếu

Lập phiếu chi

1

tiền

đ

Danh mục

Nguyên liệu

2

uồn tiền

✓

Tiền mặt

Ngân hàng

Ví điện tử

📅

Ngày: 17/10/2026

Đối tượng (tùy chọn)

Cửa hàng, nhà cung cấp... không nhập thông tin cá nhân khách

0/60

Ghi chú (tùy chọn)

0/200

Ảnh chứng từ (0/3)

3

êm ảnh

Ảnh chứng từ chỉ lưu trong máy này và trong tệp sao lưu, không gửi đi đâu. Không chụp giấy tờ tùy thân hoặc thẻ ngân hàng cá nhân. Ảnh chỉ để tham khảo nội bộ, không thay thế chứng từ gốc theo quy định kế toán, thuế.

Hủy

4

u phiếu

Lập phiếu chi

←

Danh mục thu chi

Danh mục thu

+ Thêm

Thu khác

Danh mục chi

+ Thêm

Nguyên liệu

Điện nước

Mặt bằng

Lương

Sửa chữa

Marketing

Khác

Số dư đầu kỳ của sổ

Khai sổ tiền đang có ở từng nguồn vào ĐẦU ngày bắt đầu dùng sổ (chọn đúng ngày bên dưới, không nhất thiết là hôm nay). Từ ngày đó trở đi, doanh thu bán hàng và các phiếu thu chi được cộng/trừ để ra số dư hiện tại ở trang Thu chi và cột Số dư trong Báo cáo Thu chi. Bán hàng và phiếu của các ngày TRƯỚC ngày bắt đầu không được tính. Để trống = 0.

Tiền mặt (kết)

2.000.000

đ

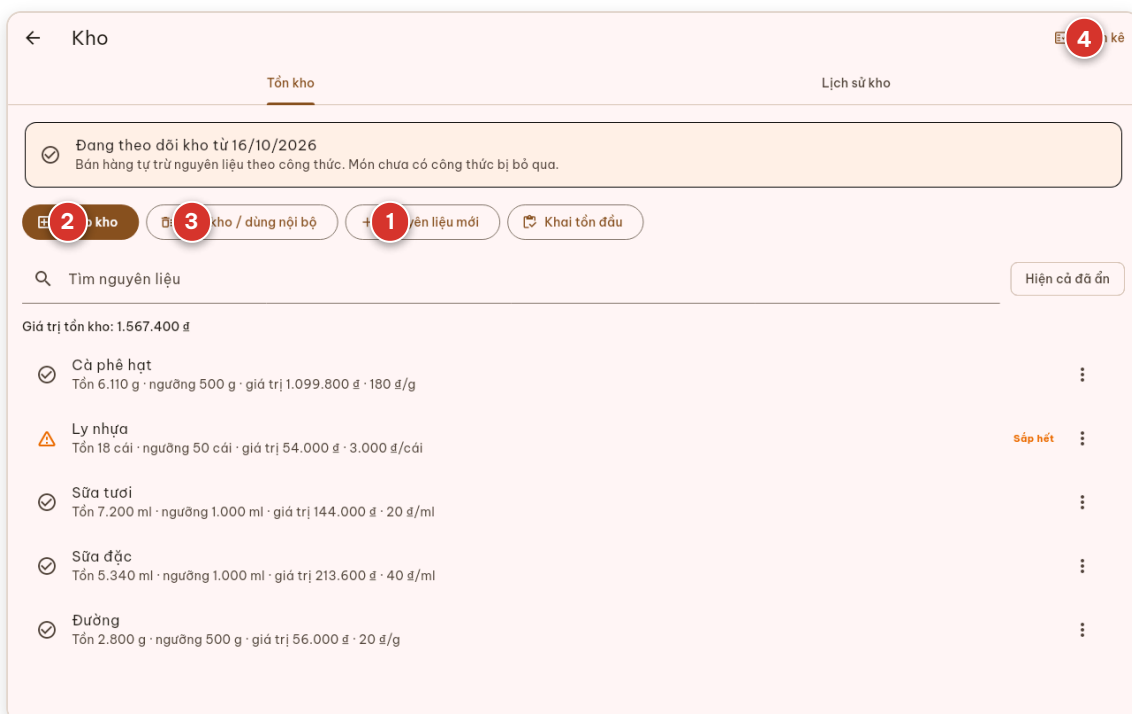
Danh mục và số dư đầu kỳ

- 1 **Số tiền** (tự thêm dấu chấm hàng nghìn khi gõ).
- 2 **Nguồn tiền**: tiền mặt kết / ngân hàng / ví điện tử.
- 3 **Thêm ảnh** chứng từ: tối đa 3 ảnh mỗi phiếu (PNG/JPG, tự thu nhỏ). Đừng chụp giấy tờ tùy thân hoặc thẻ cá nhân.
- 4 **Lưu phiếu**.
 - **Ngày** mặc định hôm nay; được nhập bù tối đa 31 ngày trước, không được ghi ngày tương lai.
 - Không xóa cứng phiếu. Trong ngày lập được sửa ghi chú và thêm/xóa ảnh. Muốn sửa số tiền, loại, nguồn, ngày: **hủy phiếu** (bắt buộc lý do, hiện gạch ngang, ghi tên người hủy) rồi lập phiếu mới.
 - **Danh mục** (Cài đặt → Danh mục thu chi): thêm, đổi tên, ẩn (không xóa để phiếu cũ còn tên). Có sẵn Nguyên liệu, Điện nước, Mặt bằng, Lương, Sửa chữa, Marketing, Khác; thu: Thu khác.
 - **Số dư đầu kỳ** (cuối trang danh mục): nhập số tiền có ở **đầu ngày bắt đầu dùng sổ** của tiền mặt, ngân hàng, ví, và chọn ngày đó. Số dư = đầu kỳ + phát sinh từ ngày đó.

10 Kho và định lượng nguyên liệu

Dành cho Quản lý và Chủ; chỉ có ở bản đầy đủ. Thu ngân bán hàng bình thường, kho tự trừ nhưng không thấy chức năng Kho. Số liệu quản lý nội bộ, không phải sổ kế toán kho.

Màn hình Kho



Kho

Tồn kho | Lịch sử kho

Đang theo dõi kho từ 16/10/2026
Bán hàng tự trừ nguyên liệu theo công thức. Món chưa có công thức bị bỏ qua.

2 Nhập kho | **3** Hủy kho / dùng nội bộ | **1** Nguyên liệu mới | Khai tồn đầu

Tìm nguyên liệu | Hiện cả đã ẩn

Giá trị tồn kho: 1.567.400 đ

☑ Cà phê hạt	Tồn 6.110 g · ngưỡng 500 g · giá trị 1.099.800 đ · 180 đ/g	⋮
⚠ Ly nhựa	Tồn 18 cái · ngưỡng 50 cái · giá trị 54.000 đ · 3.000 đ/cái	Sắp hết ⋮
☑ Sữa tươi	Tồn 7.200 ml · ngưỡng 1.000 ml · giá trị 144.000 đ · 20 đ/ml	⋮
☑ Sữa đặc	Tồn 5.340 ml · ngưỡng 1.000 ml · giá trị 213.600 đ · 40 đ/ml	⋮
☑ Đường	Tồn 2.800 g · ngưỡng 500 g · giá trị 56.000 đ · 20 đ/g	⋮

- 1 Nguyên liệu mới:** tên, **đơn vị dùng nhỏ nhất** (g, ml, cái; số nguyên, không đổi được sau khi tạo), ngưỡng tồn tối thiểu.
 - 2 Nhập kho** từ nhà cung cấp.
 - 3 Hủy kho / dùng nội bộ.**
 - 4 Kiểm kê** (góc trên).
- Mỗi nguyên liệu hiện tồn, ngưỡng, giá trị, giá vốn/đv; nhãn đỏ **Sắp hết, Hết** hoặc **Âm kho**.
 - Khai **tồn đầu** bằng nút **Khai tồn đầu**; menu ba chấm của nguyên liệu: sửa tên/ngưỡng, **quy cách nhập** (ví dụ "Gói 500 g" = 500), ẩn.
 - Phải **Bật theo dõi** (chọn ngày bắt đầu): chỉ đơn thanh toán từ ngày này mới trừ kho, không trừ lùi.

Nhập kho và hủy kho

Nhập kho

Nguyên liệu
Cà phê hạt

Quy cách
Theo g

Số lượng
g

Tổng tiền của phiếu nhập

Nhà cung cấp (tùy chọn)
0/60

Ngày: 17/10/2026

Ghi chú (tùy chọn)
0/200

Hủy Nhập kho

Nhập kho

Hủy kho / dùng nội bộ

Nguyên liệu
Cà phê hạt

Tồn hiện tại: 6.110 g

✓ Hủy kho Dùng nội bộ

Số lượng
g

Lý do (bắt buộc)
0/200

Hỏng Hết hạn Pha hỏng Đổ vỡ

Hủy Ghi sổ kho

Hủy kho / dùng nội bộ

- **Nhập kho:** chọn nguyên liệu và quy cách, nhập số lượng, **tổng tiền của phiếu**, nhà cung cấp (tên), ngày. App tính **giá vốn bình quân gia quyền**. Tiền mua nguyên liệu không tự thành phiếu chi: nếu muốn, ghi phiếu chi "Nguyên liệu" ở Thu chi.
- **Hủy kho / dùng nội bộ:** hỏng, hết hạn, pha hỏng, uống thử, tặng. **Bắt buộc lý do** (có nút chọn nhanh: Hỏng, Hết hạn, Pha hỏng, Đổ vỡ); trừ theo giá vốn bình quân.
- Tồn âm được phép (bán nhiều hơn số): hiện cảnh báo đỏ để bạn nhập bù số.

Lịch sử kho và kiểm kê

← Kho

Kiểm kê

Tồn kho

Lịch sử kho

Hoàn kho (hủy đơn) · Ly nhựa
17/10/2026 · Chị Lan · đơn #8

+2 cái
6.000 đ

Hoàn kho (hủy đơn) · Sữa tươi
17/10/2026 · Chị Lan · đơn #8

+80 ml
1.600 đ

Hoàn kho (hủy đơn) · Sữa đặc
17/10/2026 · Chị Lan · đơn #8

+60 ml
2.400 đ

Hoàn kho (hủy đơn) · Cà phê hạt
17/10/2026 · Chị Lan · đơn #8

+30 g
5.400 đ

Bán hàng · Ly nhựa
17/10/2026 · đơn #12

-3 cái
-9.000 đ

Bán hàng · Sữa tươi
17/10/2026 · đơn #12

-120 ml
-2.400 đ

Bán hàng · Sữa đặc
17/10/2026 · đơn #12

-90 ml
-3.600 đ

Bán hàng · Cà phê hạt
17/10/2026 · đơn #12

-45 g
-8.100 đ

Bán hàng · Ly nhựa
17/10/2026 · đơn #11

-2 cái
-6.000 đ

Bán hàng · Sữa đặc
17/10/2026 · đơn #11

-60 ml
-2.400 đ

Bán hàng · Cà phê hạt
17/10/2026 · đơn #11

-40 g
-7.200 đ

Lịch sử kho

← Kiểm kê kho

Đếm thực tế từng nguyên liệu và nhập vào ô "Đếm thực tế". Để trống nguyên liệu không kiểm. Cột "Chênh lệch" = đếm - tồn máy (âm là thiếu hụt).

Cà phê hạt
Tồn máy 6.110 g

Đếm thực tế

Ly nhựa
Tồn máy 18 cái

Đếm thực tế

Sữa tươi
Tồn máy 7.200 ml

Đếm thực tế

Sữa đặc
Tồn máy 5.340 ml

Đếm thực tế

Đường
Tồn máy 2.800 g

Đếm thực tế

Giá trị chênh lệch ước tính: 0 đ

Ghi chú phiên kiểm kê (tùy chọn)

0/200

Xác nhận kiểm kê

Các phiên kiểm kê đã xác nhận

Chưa có phiên kiểm kê.

Kiểm kê kho

- **Sổ kho chỉ thêm, không sửa hay xóa.** Nhập sai: **Lịch sử kho** → **Đạo phiếu** (kèm lý do). Phiếu bán hàng không đảo thủ công, hãy hủy đơn để hoàn kho.
- **Kiểm kê:** nhập số **đếm thực tế** từng nguyên liệu (để trống nguyên liệu không kiểm). Cột **Chênh lệch** = đếm – tồn máy (âm là thiếu hụt). **Xác nhận kiểm kê** mới điều chỉnh tồn và ghi sổ kho, nhập ký. Phiên đã xác nhận không sửa; sai thì kiểm kê lại.

PhinBill – Hướng dẫn sử dụng đầy đủ · trang 32/41

Giới hạn: số lượng và định lượng là số nguyên theo đơn vị dùng (cần chính xác hơn thì dùng đơn vị nhỏ hơn). Mỗi dòng món cộng được một tùy chọn. Chưa có công thức con, lô/hạn sử dụng, nhiều kho, công nợ nhà cung cấp.

11 Cài đặt

Các thiết lập của quán. Một số mục chỉ Chủ hoặc Quản lý thấy.

Danh sách cài đặt

-  Cài đặt
 -  Nhật ký thao tác
 - Ai đã làm gì: đăng nhập, hủy đơn, sao lưu, đổi quyền...
 -  Nhân viên và bảo mật
 - Thêm nhân viên, đặt lại PIN, mã khôi phục, tự khóa
 -  Thông tin quán
 - Tên, địa chỉ, số điện thoại của quán
 -  Mẫu phiếu in
 - Wifi, mã QR chuyển khoản, câu cảm ơn và xem trước phiếu
 -  Danh mục thu chi
 - Thêm, đổi tên, ẩn danh mục; số dư đầu kỳ của sổ
 -  Máy in
 - Máy in nhiệt qua mạng hoặc máy in trong Windows
 -  Sao lưu và khôi phục dữ liệu
 - Lưu dữ liệu ra tệp, khôi phục, xóa toàn bộ dữ liệu
 -  Bàn phím
 - Gõ đang dùng, mã máy, nhập mã kích hoạt
 -  Giới thiệu
 -  Miễn trừ trách nhiệm
 -  Giấy phép mã nguồn mở

- **Nhật ký thao tác (Chủ) · Nhân viên và bảo mật (Chủ) · Thông tin quán · Mẫu phiếu in · Danh mục thu chi · Máy in · Sao lưu và khôi phục dữ liệu (Chủ) · Bản quyền · Giới thiệu · Miễn trừ trách nhiệm · Giấy phép mã nguồn mở.**

Thông tin quán

Tên quán

An An Cafe

Địa chỉ

12 Nguyễn Huệ, Quận 1

Số điện thoại quán

0901 234 567

Dòng cuối phiếu (mặc định "PHIẾU TẠM TÍNH - KHÔNG PHẢI HÓA ĐƠN") sửa ở Cài đặt Mẫu phiếu in.

Thông tin hộ kinh doanh (dùng cho Sổ doanh thu S1a)

Chỉ cần điền nếu bạn xuất Sổ doanh thu. Đây là thông tin cá nhân của chủ hộ; lưu trên máy này và trong tệp sao lưu (mã hóa nếu bạn bật mã hóa), không gửi đi đâu và không ghi vào nhật ký.

Mã số thuế

0312345678

Địa điểm kinh doanh

12 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP.HCM

Họ tên người đại diện hộ kinh doanh

Nguyễn Thị Lan

Nội dung cột "Giao dịch" trong sổ

Bán hàng cho: Bán cho người tiêu dùng

Mặc định: Bán hàng cho: Bán cho người tiêu dùng

- **Tên quán, địa chỉ, số điện thoại:** in ở đầu phiếu.
- **Thông tin hộ kinh doanh** (dùng cho Sổ doanh thu S1a): mã số thuế, địa điểm kinh doanh, họ tên người đại diện, và nội dung cột "Giao dịch". Đây là dữ liệu cá nhân của bạn, chỉ lưu trên máy này.

Mẫu phiếu in

Mẫu phiếu in

Tên quán, địa chỉ và số điện thoại sửa ở "Thông tin quán". Ở đây là phần còn lại của phiếu tính tiền.

1

Wifi

Để trống thì phiếu không in dòng Wifi.0/40

Mật khẩu Wifi

0/64

Câu cảm ơn cuối phiếu

Cảm ơn Quý khách & Hẹn gặp lại!

Để trống để dùng; Cảm ơn Quý khách & Hẹn gặp lại!31/80

Mã QR chuyển khoản

Chọn ảnh QR ngân hàng của chính bạn (PNG/JPG). Ảnh được thu nhỏ và lưu trên máy này (và trong tệp sao lưu). Ảnh QR chứa thông tin tài khoản nhận tiền; chỉ dùng tài khoản của quán.

Chưa có

2

Chọn ảnh QR

Chú thích dưới mã QR

Quét QR để Chuyển khoản

Để trống để dùng; Quét QR để Chuyển khoản23/60

3

Cuối phiếu

PHIẾU TẠM TÍNH - KHÔNG PHẢI HÓA ĐƠN

Mặc định: PHIẾU TẠM TÍNH - KHÔNG PHẢI HÓA ĐƠN. Để trống thì không in dòng này. Lưu ý: phiếu của ứng dụng không phải hóa đơn hợp lệ; bạn tự chịu trách nhiệm khi sửa hoặc bỏ dòng này.35/80

Lưu

- 1 Tên Wifi và mật khẩu Wifi:** in cho khách (để trống thì không in).
- 2 Chọn ảnh QR** chuyển khoản của quán (chỉ dùng tài khoản của quán) và chú thích dưới QR.
- 3 Dòng cuối phiếu:** sửa tự do, có thể để trống. Dòng này cũng hiện ở khu tổng tiền màn hình bán hàng.

- Cuối trang có **xem trước** phiếu đúng nội dung đã lưu.
- Phiếu của PhinBill không phải hóa đơn hợp lệ; bạn tự chịu trách nhiệm khi sửa hoặc bỏ dòng "không phải hóa đơn".

Máy in thu ngân và máy in bếp

Máy in

Thu ngân (phiếu tính tiền)

Bếp / pha chế (order)

In phiếu tạm tính và phiếu tính tiền cho khách.

Cách in

☐ Không in

☒ Máy in nhiệt qua mạng (LAN / Wi-Fi)

Gửi lệnh ESC/POS trực tiếp tới địa chỉ IP của máy in, thường cổng 9100.

☐ Máy in đã cài trong Windows (hộp thoại in)

Dùng cho máy in USB đã cài driver. Chọn máy in trong hộp thoại của Windows mỗi lần in.

Địa chỉ IP / tên máy in

Cổng

192.168.1.50

9100

Khổ giấy

58 mm

☒ 80 mm

Tự in phiếu sau khi thanh toán

☐

Lưu

In thử

Dòng cuối phiếu sửa ở Cài đặt Mẫu phiếu in. Chỉ nhập địa chỉ máy in trong mạng nội bộ của quán. In trực tiếp qua USB/Bluetooth (không qua driver Windows) chưa được hỗ trợ.

Thẻ Thu ngân

PhinBill – Hướng dẫn sử dụng đầy đủ · trang 35/41

←

Máy in

Thu ngân (phiếu tính tiền)

Bếp / pha chế (order)

In ORDER cho pha chế / bếp: tên món, số lượng, tùy chọn và ghi chú, không có giá.

Cách in

☐

Không in

☒

Máy in nhiệt qua mạng (LAN / Wi-Fi)
Gửi lệnh ESC/POS trực tiếp tới địa chỉ IP của máy in, thường cổng 9100.

☐

Máy in đã cài trong Windows (hộp thoại in)
Dùng cho máy in USB đã cài driver. Chọn máy in trong hộp thoại của Windows mỗi lần in.

Địa chỉ IP / tên máy in
192.168.1.60

Cổng
9100

Khổ giấy

58 mm

✓ 80 mm

Lưu

In thử

Nút "In order" ở màn hình Bán hàng gửi tới máy này. Chỉ nhập địa chỉ máy in trong mạng nội bộ của quán. In trực tiếp qua USB/Bluetooth (không qua driver Windows) chưa được hỗ trợ.

Thẻ Bếp / pha chế

- Mỗi thẻ cấu hình riêng một máy: **Thu ngân** (phiếu tạm tính, phiếu tính tiền) và **Bếp / pha chế** (phiếu order, không có giá).
- Cách in:** *Không in*, *Máy in nhiệt qua mạng* (nhập địa chỉ IP và cổng, thường 9100) hoặc *Máy in đã cài trong Windows* (chọn tên máy in từ danh sách; in thẳng không hiện hộp thoại).
- Khổ giấy** 58 mm hoặc 80 mm. **Tự in phiếu sau khi thanh toán** (chỉ thẻ Thu ngân).
- Bấm **In thử** để kiểm tra rồi **Lưu**. Nút **In order** ở màn hình bán hàng **chỉ hiện khi thẻ Bếp / pha chế đã bật** (khác "Không in").
- Chỉ máy in mạng trong nội bộ quán; in trực tiếp USB/Bluetooth không qua driver Windows chưa được hỗ trợ.

Nhân viên và bảo mật (Chủ)

←

Nhân viên và bảo mật

Ứng dụng lưu tên, vai trò và PIN (dạng bấm) của nhân viên cùng nhật ký thao tác 6 tháng ngay trên máy này. Hãy thông báo cho nhân viên biết điều này.

Chị Lan (bạn)
Chủ

⋮

Bạn Minh
Thu ngân

⋮

Anh Tuấn
Quản lý

⋮

Bảo mật

Tự khóa khi không thao tác
Mặc định tắt. Khóa thủ công bằng nút ổ khóa ở góc trên.

Tắt ▾

Thu ngân tự giảm giá tối đa
Giảm hơn mức này cần Quản lý/Chủ nhập PIN duyệt.

20% ▾

Tạo mã khôi phục mới
Dùng khi quên PIN của Chủ. Mã cũ sẽ hết hiệu lực.

Lưu ý: PIN chỉ nhân dùng nhấm quyền trên màn hình ứng dụng. Dữ liệu trên máy không được mã hóa – hãy bảo vệ máy tính và các tệp sao lưu.

+

Thêm nhân viên

PhinBill – Hướng dẫn sử dụng đầy đủ · trang 36/41

- **Thêm nhân viên** với PIN tạm; họ phải đổi PIN ở lần đăng nhập đầu. Menu **Thao tác**: đổi tên, đổi vai trò, **Đặt lại PIN**, ngừng sử dụng.
- Cài **tự khóa sau N phút** và **ngưỡng giảm giá** thu ngân tự áp.
- Quên PIN nhân viên/quản lý: Chủ đặt lại. Quên PIN Chủ: dùng mã khôi phục; mất cả hai (và không còn Chủ nào khác) chỉ còn cách xóa dữ liệu rồi khôi phục từ tệp sao lưu.

Nhật ký thao tác (Chủ)

←

Nhật ký thao tác

Hôm nay

✓ 7 ngày

Tháng này

Chọn ngày

11/10/2026 – 17/10/2026

✓ Tất cả

Đăng nhập

Nhân viên

Đơn hàng

Thu chi

Kho

Dữ liệu

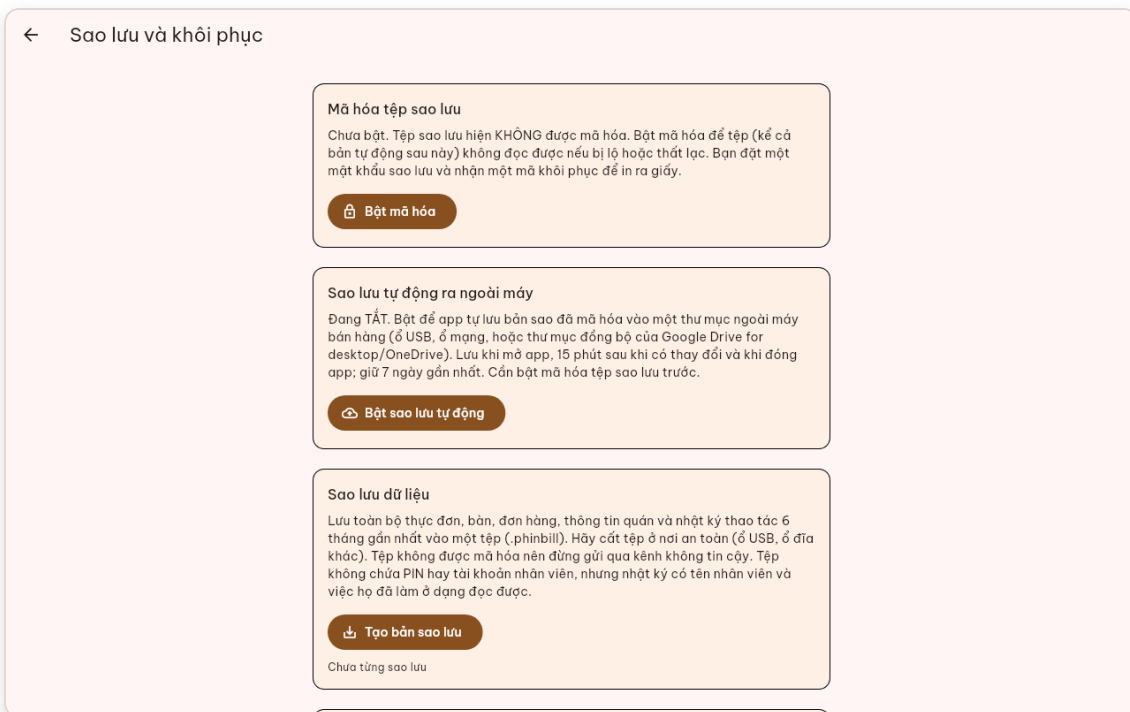
Mọi người ▾

Nhật ký chỉ do ứng dụng tự ghi, không sửa hay xóa từng dòng được, và tự dọn sau 6 tháng. Hiện thị tối đa 1000 dòng mới nhất.

✓	Mở ca làm việc – Chị Lan Ca #2, tiến đầu ca 0 đ	17/10/2026 01:39
✓	Tạo bản sao lưu – Chị Lan	17/10/2026 01:38
✓	Xuất dữ liệu – Chị Lan Báo cáo Excel	17/10/2026 01:38
✓	Hủy đơn – Anh Tuấn Đơn #9: khách đổi ý	17/10/2026 01:38
✓	Mở ca làm việc – Bạn Minh	17/10/2026 01:38
✓	Duyệt giảm giá vượt ngưỡng – Anh Tuấn Giảm 30% cho khách quen, đơn #7	17/10/2026 01:38
✓	Đăng nhập sai PIN – Bạn Minh Sai PIN	17/10/2026 01:38
✓	Đăng nhập – Bạn Minh	17/10/2026 01:38

- Ghi: đăng nhập đúng/sai, duyệt giảm giá, hủy đơn, mở/chốt ca, xuất dữ liệu, sao lưu/khôi phục/xóa, đổi quyền...
- Không có PIN trong nhật ký; không sửa/xóa từng dòng; tự xóa sau 6 tháng. Lọc theo người và kỳ.

Sao lưu và khôi phục dữ liệu (Chủ)



- 1 Bật mã hóa tệp sao lưu:** đặt một khẩu sao lưu (từ 10 ký tự) và **in/viết mã khôi phục sao lưu** (26 ký tự), cất riêng với USB. Máy không lưu mật khẩu.
- 2 Sao lưu tự động ra ngoài máy** (cần bật mã hóa trước): chọn thư mục ngoài máy bán hàng (USB, ổ mạng, thư mục Google Drive/OneDrive). App tự lưu khi mở, 15 phút sau thay đổi và khi đóng; giữ 7 ngày gần nhất.
- 3 Tạo bản sao lưu:** lưu toàn bộ thực đơn, bàn, đơn hàng, thông tin quán, thu chi, kho và nhật ký 6 tháng vào tệp **.phinbill**.
 - **Khôi phục:** chọn tệp .phinbill (hoặc .siscafe cũ); nhập mật khẩu hoặc mã khôi phục nếu tệp mã hóa. App tự lưu một bản an toàn của dữ liệu hiện tại trước khi ghi đè, giữ tài khoản nhân viên của máy.
 - **Xóa toàn bộ dữ liệu:** chỉ khi cần; hãy sao lưu trước.
 - Nhà phát triển **không có** bản sao dữ liệu của bạn. Mất máy mà không có sao lưu thì không lấy lại được.

12 Bản quyền và kích hoạt

Bản mới cài chạy ở chế độ dùng thử. Kích hoạt bằng mã nhận từ người bán; hoàn toàn offline.

Màn hình Bản quyền

Gói hiện tại: Dùng thử

Còn 88/100 bill, 26/30 phiếu thu chi.

Mã máy của bạn

4FD6-E3CB-B3B6-A16D

Chép

Gửi mã máy này cho người bán để nhận mã kích hoạt. Mã máy không chứa thông tin cá nhân; ứng dụng không tự gửi gì đi đâu.

Nhập mã kích hoạt

Dán mã bắt đầu bằng PB1. vào đây

Kích hoạt

Các gói

• Dùng thử: tối đa 100 bill, 30 phiếu thu chi, 1 nhân viên; không có Kho/BOM và xuất Excel/PDF.

• Theo năm: đầy đủ tính năng trong 1 năm. Hết hạn vẫn xem và xuất được dữ liệu.

• Mua một lần: dùng vĩnh viễn mọi bản cùng số lớn.

Ở mọi gói, bạn luôn xem được dữ liệu, sao lưu, khôi phục và xuất CSV đơn hàng.

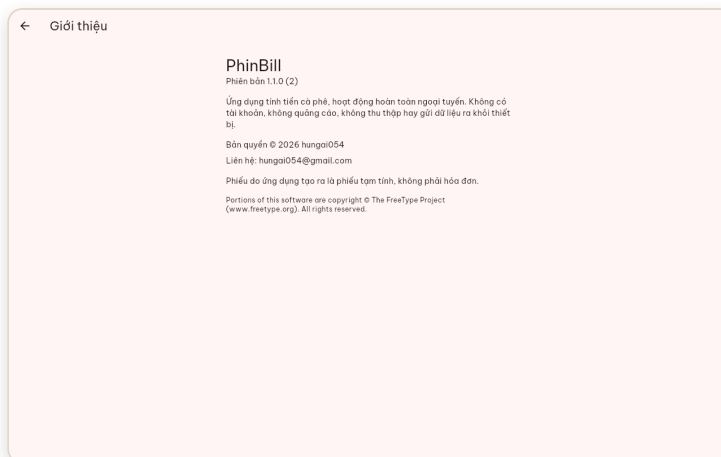
Liên hệ mua: hungai054@gmail.com

- 1 Gói đang dùng và số bill, phiếu thu chi còn lại.
- 2 Mã máy của máy này: chép gửi cho người bán. Mã không chứa thông tin cá nhân.
- 3 Nhập mã kích hoạt (bắt đầu bằng PB1.) rồi bấm **Kích hoạt**.

Gói	Nội dung
Dùng thử	Tối đa 100 bill, 30 phiếu thu chi, 1 nhân viên (Chủ); không có Kho/BOM và xuất Excel/PDF
Theo năm	Đầy đủ tính năng trong 1 năm; hết hạn vẫn xem và xuất được dữ liệu (kể cả Excel/PDF)
Mua một lần	Dùng vĩnh viễn mọi bản cùng số lớn (1.x); bản lớn mới có thể cần nâng cấp

- Mã gắn **một máy**. Đổi máy hoặc cài lại Windows: gửi Mã máy mới cho người bán (miễn phí 2 lần/năm).
- **Hết hạn hoặc hết giới hạn**: không tạo thêm bill/phiếu mới, nhưng bạn **luôn** xem được dữ liệu, sao lưu/khôi phục và xuất CSV. Gia hạn bằng cách dán mã mới.
- Chính đồng hồ máy lùi lại không kéo dài thời hạn gói theo năm.

Giới thiệu



- Phiên bản, bản quyền, thông tin liên hệ. **Miễn trừ trách nhiệm** và **Giấy phép mã nguồn mở** xem trong Cài đặt.

Xử lý sự cố

Hiện tượng	Cách xử lý
Không thấy nút In order ở màn hình bán hàng	Vào Cài đặt → Máy in → thẻ Bếp / pha chế , chọn cách in (mạng hoặc máy in Windows), nhập địa chỉ, bấm Lưu. Nút hiện ngay sau đó. Cần có món trong đơn.
Không thấy nút In tạm tính	Bật máy in ở thẻ Thu ngân (Cài đặt → Máy in).
Quên PIN Chủ	Màn hình đăng nhập → "Chủ quên PIN? Dùng mã khôi phục". Quên PIN nhân viên: Chủ đặt lại.
Không in được	Máy in → In thử. Kiểm tra máy in bật, cùng mạng, đúng IP và cổng; hoặc chọn máy in Windows đã cài driver.
Báo "bản dùng thử đã hết..."	Cài đặt → Bản quyền để kích hoạt. Dữ liệu cũ không mất.
"Mã này cấp cho máy khác"	Mã máy lúc mua khác máy đang dùng. Gửi lại Mã máy hiện tại cho người bán.
Thiếu VCRUNTIME140.dll	Cài Microsoft Visual C++ Redistributable (x64) từ trang Microsoft.
Phần mềm diệt virus (như Avast) chặn	Thêm thư mục cài đặt PhinBill vào danh sách ngoại lệ.
Tồn kho bị âm	Bán nhiều hơn số: nhập bù (Nhập kho) hoặc kiểm kê để điều chỉnh.
Mất dữ liệu	Chỉ khôi phục được từ tệp sao lưu .phinbill. Hãy sao lưu thường xuyên ra USB hoặc ổ khác.

Hỗ trợ: hungai054@gmail.com.